



ĐẠI SỨ QUÁN HỢP CHỦNG QUỐC HOA KỲ  
Phòng Thông tin - Văn hóa  
Tầng 3, Rose Garden Tower, 6 Ngọc Khánh  
Hà Nội, Việt Nam  
(84-4) 831-4580 -- Fax: (84-4) 831-4601

TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ CỦA BỘ NGOẠI GIAO MỸ  
CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ CHO CHÍNH SÁCH ĐỐI NGOẠI CỦA MỸ, THÁNG 3/2000  
**VIỆC HOẠCH ĐỊNH CHÍNH SÁCH ĐỐI NGOẠI MỸ**

**INTERNET VÀ HOẠT ĐỘNG TUYÊN TRUYỀN NGOẠI GIAO**  
Đánh giá của Giáo sư Richard H. Solomon

Theo giáo sư Richard H. Solomon, Chủ tịch Viện hòa bình Hoa Kỳ "một trong những cách thức sâu sắc nhất mà Internet ảnh hưởng tới chính sách đối ngoại Mỹ là thúc đẩy nhanh tiến trình hoạch định chính sách". Miêu tả hiện tượng "tuyên truyền ngoại giao", Solomon miêu tả cách thức Internet đã mở cánh cổng tự do của chính phủ cho những nhóm người mới mà họ không bị giới hạn bởi những trở ngại địa lý truyền thống hoặc những trở ngại khác để tham gia vào việc hoạch định chính sách. Sau đây là lời giải đáp của Solomon đối với vấn đề do "Chương trình Nghị sự Chính sách đối ngoại Mỹ" đặt ra.

**Hỏi:** Ông đánh giá thế nào về ảnh hưởng của Internet – với tư cách một lực lượng quốc tế - đối với sự phát triển của chính sách đối ngoại Mỹ?

**Solomon:** Khi thảo luận về vai trò của Internet trong quá trình hoạch định chính sách đối ngoại Hoa Kỳ, điều rất quan trọng cần phải ý thức được là chúng ta đang trog thời kỳ đầu của cuộc cách mạng thông tin. Hiện tại không có đủ thông tin cụ thể để hiểu đầy đủ về ảnh hưởng của Internet đối với hoạt động ngoại giao và cụ thể hơn nữa là sự phát triển của chính sách đối ngoại Mỹ. Tuy nhiên kết quả nghiên cứu của công trình Sáng kiến Ngoại giao ảo kéo dài 5 năm của Viện cho biết một số cách thức quan trọng mà Internet ảnh hưởng tới quá trình hoạch định chính sách đối ngoại và qua đó tới Chính sách đối ngoại Mỹ.

Một trong những cách thức sâu sắc nhất mà nó ảnh hưởng tới chính sách đối ngoại Mỹ là nó đẩy nhanh tiến trình hoạch định chính sách. Tin tức về việc nổ ra các cuộc khủng hoảng quốc tế mà trước đây phải mất hàng giờ hoặc vài ngày để các quan chức chính phủ và cơ quan truyền thông đại chúng loan báo thì nay được truyền trực tiếp theo thời gian thực tới thế giới không chỉ bằng vô tuyến truyền hình và đài phát thanh mà còn thông qua Internet. Mặc dù vậy, thật là mỉa mai khi việc loan truyền thông tin ngay lập tức về các sự kiện cả ở gần và ở xa chứng tỏ vừa là thuận lợi lẫn rắc rối cho các nhà hoạch định chính sách.

Trong khi Internet đã gia tăng và xúc tiến giai đoạn thu thập thông tin của quá trình hoạch chính sách, khoản thời gian dành cho các nhà hoạch định chính sách để tiếp nhận, phân tích, và hình thành chuỗi hành động tương lai đã giảm về tỷ lệ trong mối quan hệ với khoảng thời gian và tốc độ thông tin được công bố rộng rãi. Trong thế giới liên kết mạng ngày nay, các nhà hoạch định chính sách thường bị thúc ép phải ra quyết định ngay lập tức về những cuộc khủng hoảng quốc tế phức tạp đòi hỏi phải xử lý tinh tế. Tuy nhiên, như Thứ trưởng Ngoại giao Thomas Pickering đã chỉ ra trong một cuộc hội thảo của Viện đầu năm nay, nhiều dữ liệu quá cũng gây hậu quả xấu như quá ít dữ liệu –

các nhà hoạch định chính sách phải cảnh giác với việc thêu dệt, bênh vực và tiếp thị trường đi kèm với nhiều thông tin được tìm thấy trên Internet.

Đồng thời liên quan tới sự thừa thãi thông tin và sự sụp đổ của việc bị thu hút, đánh giá và thời gian phản ứng là việc các nhà hoạch định chính sách bị bắt buộc phải điều chỉnh đối với hiệu quả phi tập trung hóa của Internet đối với việc hoạch định chính sách đối ngoại Mỹ – chúng ta gọi hiện tượng này là “việc tuyên truyền ngoại giao”.

Internet đã mở cánh cổng tự do của chính phủ cho những nhóm người mới mà họ không bị giới hạn bởi những trở ngại địa lý truyền thống hoặc những trở ngại khác để tham gia vào việc hoạch định chính sách. Internet đã mở cánh cổng tự do của chính phủ cho những nhóm người mới mà họ không bị giới hạn bởi những trở ngại địa lý truyền thống hoặc những trở ngại khác để tham gia vào việc hoạch định chính sách. Internet đã mở cánh cổng tự do của chính phủ cho những nhóm người mới mà họ không bị giới hạn bởi những trở ngại địa lý truyền thống hoặc những trở ngại khác để tham gia vào việc hoạch định chính sách. Hiện tượng ngày càng phổ biến là chúng ta thấy các cá nhân và các nhóm sử dụng Internet hình thành các cộng đồng ảo có thể huy động dễ dàng và có hiệu quả để hỗ trợ và hành động. Họ không chỉ dùng Internet để thu thập thông tin mà còn để truyền thông tin khắp toàn cầu và hỗ trợ các hành động chính sách cụ thể về tất cả các vấn đề từ chính sách thương mại đến nhân quyền. Có thể yên tâm để nói rằng thách thức của việc quản trị cái mà ngày nay thường được gọi là “sự náo loạn thông tin” hẳn sẽ còn đeo đuổi các nhà hoạch định chính sách ở Mỹ và trên khắp thế giới trong nhiều năm tới.

**Hỏi:** Internet ảnh hưởng thế nào tới phương pháp thực hiện công việc của các nhà hoạch định chính sách đối ngoại Mỹ?

**Solomon:** Một trong những lợi ích lớn nhất do các công nghệ liên lạc hiện đại như Internet đem lại là sự linh hoạt cao độ dành cho người sử dụng, dù là cá nhân, tổ chức hay quốc gia dân tộc. Sự linh hoạt cao hơn có nghĩa là những tác nhân khác nhau trong quá trình hoạch định chính sách đối ngoại bị ảnh hưởng bởi Internet và cuộc cách mạng thông tin theo những cách thức hơi khác nhau. Chẳng hạn, năm ngoái trong đỉnh cao của cuộc xung đột ở Kosovo, Viện đã có thể truyền trực tiếp qua mạng một hội thảo có sự tham gia của nhiều nhà hoạch định chính sách hàng đầu của vùng Ban - cảng, kể cả Chủ tịch Bun-ga-ri-a và An - ba - ni - a, tới các nhà hoạch định chính sách trên khắp thế giới. Trên thực tế, mỗi nhà lãnh đạo đã đổi thoại đồng thời với nhóm các nhà lãnh đạo khu vực ở Ban - cảng, đồng minh NATO và các nhà hoạch định chính sách ở Washington.

Các nhà hoạch định chính sách trong Nhánh Hành pháp phát hiện ra rằng Internet cũng hỗ trợ trao đổi thông tin trong nội bộ tổ chức giữa các cơ quan đối phó với các phương diện khác nhau của cùng một cuộc khủng hoảng. Thư điện tử, Mạng nội bộ, và các công nghệ khác đã chuyển tải nhanh chóng và có hiệu quả những dữ liệu tối cần thiết và quan trọng hơn nữa, cho phép chia sẻ thông tin không chỉ giữa các văn phòng chỉ cách nhau qua gian phòng mà còn giữa trụ sở chính và các văn phòng địa bàn cách xa nửa vòng trái đất. Quyết định số 56 của Tổng thống yêu cầu có sự phối hợp liên ngành trong các tình huống khẩn cấp phức tạp, chỉ có thể thành công trong môi trường phản ứng theo thời gian thực nếu các cơ quan có thể dựa vào hệ thống truyền thông điện tử cục bộ và điện rộng.

Việc sử dụng có hiệu quả và kết hợp các công nghệ mới này của các tổ chức chính phủ và phi chính phủ đã giúp đánh bại cấu trúc quan liêu truyền thống. đánh bại bộ máy quan liêu là một thách thức lớn đối với các nhà ngoại giao Mỹ ở nước ngoài - đặc biệt trong hoạt động ngoại giao. Chi phí ngày càng giảm của việc truyền thông liên quốc gia thậm chí cả trước khi sử dụng Internet đã đặt ra ngoài lề vai trò của ngoại giao truyền thống được tiến hành tại nước sở tại. Sẽ dễ dàng hơn cho một quan chức Bộ Ngoại giao ở Washington nhắc máy điện thoại lên và giải quyết vấn đề với đối tác của ông ta ở Paris và Cairo hơn là đợi đến khi các nhà ngoại giao đang có mặt ở nước sở tại quan tâm giải quyết vấn đề.

Trong khi đó các nhà ngoại giao có mặt ở nước sở tại, cũng làm việc trong môi trường thời gian thực, đang chịu sức ép ngày càng gia tăng phải xây dựng chính sách ngay tại chỗ hoặc có nguy cơ tỏ ra không tham gia vào quá trình.

Không còn nghi ngờ gì nữa, cách mạng thông tin đã xóa mờ ranh giới giữa những nhà ngoại giao ở nước ngoài và các nhà hoạch định chính sách ở Washington. Cuộc cách mạng này không chỉ cải thiện to lớn số lượng và chất lượng thông tin sẵn có cho các nhà ngoại giao ở nước ngoài mà nó còn nhiều hơn nữa những thông tin chính xác hơn cho các nhà hoạch định chính sách đối ngoại cấp cao để họ có thể tăng cường năng lực hoạch định chính sách nhằm đáp ứng có hiệu quả những nhu cầu đang ngày càng thay đổi nhanh chóng của thế giới hậu chiến tranh lạnh ngày nay. Mặc dầu vậy, theo cựu Ngoại trưởng George Shultz đã chỉ ra trong hội nghị Ngoại giao ảo của Viện năm 1997, chúng ta cần cả nhà ngoại giao ở nước ngoài và các nhà hoạch định chính sách ở Washington. Giá trị tăng thực sự đến từ sự tăng cường sức mạnh của mối liên kết giữa họ với nhau.

**Hỏi:** Internet đã thay đổi phương thức giao tiếp của chính phủ như thế nào?

**Solomon:** Với sự kết thúc của chiến tranh lạnh và mối đe dọa hạt nhân toàn cầu ngày càng xa cách xa, thế giới đổi mới với một tương lai ít nguy hiểm tức thời hơn. Tuy nhiên, con đường đi vào tương lai đó có lẽ sẽ khó định hướng hơn trước đây. Một phương thức mà Internet và cuộc cách mạng thông tin có thể giúp các nhà hoạt động quốc tế đi vào con đường này an toàn hơn qua việc làm cho các hoạt động trong nước và quốc tế trở nên rõ ràng minh bạch hơn. Viện đã nhận diện cơ hội này và đã đi đầu trên mặt trận tìm cách thức để tập hợp những người thực hành chính sách đối ngoại trên mạng – hoặc như chung ta nói là “ảo” và tạo ra mối liên kết điện tử giữa các cộng đồng trên toàn cầu cùng có mối quan tâm về giải quyết các cuộc xung đột quốc tế.

Chắc chắn là sự minh bạch hoàn toàn về phía các tác nhân chính phủ không phải lúc nào cũng nằm trong lợi ích quốc gia; tuy nhiên sự bùng nổ khối lượng thông tin sẵn có đã minh chứng mạnh mẽ cho tính hiệu quả của Internet với tư cách là một công cụ truyền thông cho cả các chính phủ và các lực lượng quốc tế khác. Không nghi ngờ gì nữa, khả năng mới này có thể và đang được sử dụng để hoàn thành những lợi ích cụ thể và đáp ứng nhiều mục tiêu khác nhau – mặc dù không phải lúc nào cũng nằm trong lợi ích của nhà nước. Joseph Nye, Trưởng khoa nghiên cứu chính phủ của trường John F. Kennedy thuộc đại học Harvard và ông William Owen, đồng Giám đốc điều hành của công ty công nghệ cao Teledesic, đã gọi việc sử dụng quyền lực thông tin này là “quyền lực mềm”, để phân biệt với quyền lực cứng hoặc mang tính cưỡng chế tiêu biểu bởi lực lượng quân sự. Việc sử dụng quyền lực mềm bao gồm việc một chính phủ đưa những nguồn thông tin có giá trị công khai lên mạng Internet để chuyên thêu dệt một chính sách hoặc hoạt động cụ thể. Quyền lực mềm cho phép chính phủ chuyển tải thông tin dễ dàng và hiệu quả tới các nhân không bao giờ thăm sứ quán, tòa lãnh sự của họ hoặc thậm chí không bao giờ đặt chân lên lãnh thổ của họ.

Mặc dù vai trò vô giá ngày càng tăng lên của Internet trong việc tạo điều kiện cho việc giao tiếp và tăng cường số lượng và chất lượng truyền thông giữa chính phủ và các công dân của họ, cùngh như giữa các quốc gia, nhưng nó sẽ không bao giờ thay thế đặc tính độc đáo của việc giao tiếp trực tiếp giữa con người với con người của các quốc gia và các lực lượng quốc tế khác. Thật ngạc nhiên là mặc dù đạt được rất nhiều tiến bộ trong vòng 10 năm qua, cuối cùng thì Internet và tất cả những phần cứng và phần mềm điều khiển chúng vẫn chỉ đơn giản là công cụ hành động của con người.

**Hỏi:** Có một cách thức nào đó mà ông có thể dự đoán để vượt qua những hàng rào ngăn cản Internet được các quốc gia như Trung Quốc và Miến Điện áp dụng?

**Solomon:** Không ai, kể cả ở Hoa Kỳ hoặc bất cứ nơi nào khác có thể đánh giá thấp sức mạnh của dòng thông tin tự do truyền qua mạng Internet. Nỗ lực của các quốc gia như Trung Quốc hoặc Miến Điện để hạn chế Internet theo mong muốn của họ có nhiều khả năng sẽ không thành công trong dài hạn. Internet được thiết kế như một hệ thống linh hoạt để chia sẻ thông tin dựa vào một cấu trúc mở, mà cái đó xét về bản chất là gần như không thể kiểm soát được. Có rất nhiều cách để công dân có thể kết nối với Internet, hoặc trực tiếp hoặc gián tiếp, mà các rào cản về quy định và kỹ thuật không thể quyết định ngăn cản bất cứ cá nhân nào vào mạng. Không chỉ có đặc tính linh hoạt của Internet chống lại sự kiểm soát mà cơ sở hạ tầng phi tập trung hóa của nó cũng cho phép kiểm soát nó ngoài phạm vi

lãnh thổ quản lý. Không phải là một người hay một quốc gia nào sở hữu nó hay điều hành nó. Nó tồn tại thông qua thỏa thuận về giao thức cho phép bất cứ cá nhân nào với một Modem và một máy tính cá nhân có thể gia nhập cộng đồng toàn cầu với tư cách là một công dân mạng và một khi đã được thu nhận là thành viên thì rất khó thu hồi lại.

Quan trọng hơn cả là, ngay cả khi Chính phủ Trung Quốc có thể kiểm soát việc truy cập Internet ở Trung Quốc thì điều đó cũng không phục vụ tốt nhất cho lợi ích của họ. Như tôi đã nhấn mạnh trước đây, thông tin trong thế giới nối mạng ngày nay đã trở thành một nguồn tài nguyên quý giá trong phạm vi hệ thống quốc tế. Tương tự như cách thức mà các quốc gia qua nhiều thế kỷ đã dùng sức mạnh của các nguồn tài nguyên (dầu mỏ) để dành lợi thế cạnh tranh trên đấu trường quốc tế, thông tin kịp thời ngày nay đã được thừa nhận là một hàng hóa quốc tế có giá trị tương đương.

Các chính phủ phải thay đổi tư duy về nguyên nhân và cách thức phân loại thông tin hoặc là công khai hoặc là bí mật. Chẳng hạn, Chính phủ Hoa Kỳ đã thấy rằng việc công bố những dữ liệu trước đây được phân loại mật của các hệ thống vệ tinh địa tĩnh đã chứng tỏ được giá trị quý giá đối với các tổ chức phi chính phủ và quốc tế hoạt động ở các khu vực khủng hoảng, cũng như là một thứ hàng hóa sinh lợi đối với nhiều loại công ty ở Hoa Kỳ.

Các quốc gia như Trung Quốc và Miến Điện có thể sẽ thấy họ bất lợi về kinh tế và chính trị do việc hạn chế cách thức mà các ngành công nghiệp và công dân của họ sử dụng có hiệu quả nhất công nghệ thông tin mới như Internet.

**Hỏi:** Mức độ ảnh hưởng của Internet đối với những người ưu tú trong bộ máy hoạch định chính sách đối ngoại ở những quốc gia đóng cửa như Bắc Triều Tiên?

**Solomon:** Rất khó biết các thành viên của một xã hội đóng cửa như Bắc Triều Tiên có thể truy cập thông tin loại nào và mức độ bao nhiêu. Vì việc truy cập Internet cho phép nhiều quan điểm khác nhau được trao đổi, truy cập tự do vào Internet trong những xã hội đóng cửa có thể thấy rõ ràng sẽ là vấn đề đối với các nhà cầm quyền. Tuy nhiên khó có khả năng xảy ra trường hợp các quan chức cao cấp của chính phủ và những người hoạch định chính sách đối ngoại ưu tú ở những quốc gia như Miến Điện hoặc Trung Quốc lại không biết tới sức mạnh của Internet hoặc hoàn toàn bị ngăn cách không được sử dụng nó. Hiểu biết này chắc chắn sẽ ảnh hưởng thái độ ứng xử của họ trên trường quốc tế.

Chúng ta biết rằng một số thông tin từ Internet đã đến với con người trong các xã hội đóng cửa như Miến Điện, Trung Quốc, và Bắc Triều Tiên. Một báo cáo của Viện gần đây đã xuất bản và xây dựng website mô tả nạn đói ở Bắc Triều Tiên. Sau đó chúng tôi biết rằng thông tin này đã được chuyển tải từ Internet và lưu hành trong các tổ chức phi chính phủ hoạt động ở Bắc Triều Tiên. Một báo cáo khác của Viện về tình trạng tàn khốc ở Serbia đã được chuyển tải từ Internet và được các tổ chức truyền thông đại chúng độc lập của Serbia ở Belgrade in lại để phát hành rộng rãi. Trên thực tế, hai nhà báo của hai tờ tạp chí lớn khác ở Belgrade đã được yêu cầu cho Viện biết họ phấn khởi ra sao khi biết được từ báo cáo rằng người Mỹ có khả năng phân biệt không phải tất cả mọi người Serbia đều nhất trí với những chính sách của chế độ Melosevic.

**Hỏi:** Chính phủ và các tổ chức trên thế giới sử dụng Internet như thế nào để kết hợp và huy động các nguồn lực để chia sẻ các mục tiêu chính sách đối ngoại?

**Solomon:** Một trong những mục tiêu của Sáng kiến Ngoại giao ảo của Viện là giúp những người thực hành chính sách đối ngoại chính phủ và phi chính phủ hiểu cách thức sử dụng tốt nhất công nghệ thông tin và viễn thông ngày nay để đối phó với những thách thức của một thế giới hậu chiến tranh lạnh. đặc biệt là, một trong những dự án thú vị nhất của Ngoại giao ảo mà Viện đang tiến hành là thử nghiệm về cách thức mà các lực lượng chính phủ và phi chính phủ có thể làm việc cùng nhau để chia sẻ thông tin trong khi họ phải đối phó với những cuộc khủng hoảng nhân đạo phức tạp. Dự án nghiên cứu cách thức mà các lực lượng chính phủ và phi chính phủ chưa hề từng làm việc cùng nhau liên hệ với nhau trong quá trình hoạt động để trong khi họ nỗ lực xử lý tình huống gây cấn phải đối mặt.

Thông qua một loạt điều tra điển cứu, chúng tôi cố gắng nhận diện và giải tỏa những trở ngại ngăn không cho các tổ chức trao đổi và đóng góp thông tin một cách hiệu quả trong quá trình huy động các nguồn lực tập thể. Chúng tôi đang làm việc cùng các đối tác có kinh xử lý tình huống khẩn hoảng để xây dựng cơ chế chia sẻ thông tin mà nó cho phép họ đóng góp nguồn lực của mình trong khi vẫn đáp ứng được các mục tiêu riêng của từng tổ chức trong khi họ giải quyết những tình huống khẩn cấp quốc tế.

Sẽ là thách thức lớn khi các tổ chức quân sự và phi chính phủ, thậm chí nhiều tổ chức có trụ sở quốc tế, tất cả phải nỗ lực hoạt động cùng nhau trong một khu vực xung đột. Đó là bài học lớn từ cuộc hội thảo năm 1994 của chúng tôi, “xử lý tình huống khẩn hoảng” lần đầu tiên tập hợp thành viên của cộng đồng phi chính phủ, các nhà hoạch định chính sách Hoa Kỳ và quốc tế, và các thành viên quân đội để trao đổi về những thách thức làm việc cùng nhau tại địa bàn trong các tình huống nhân đạo khẩn cấp phức tạp. Thật trớ trêu, chúng tôi đã phát hiện ra rằng những trở ngại lớn nhất ngăn không cho các lực lượng tuyên truyền và đóng góp các nguồn thông tin hoàn toàn không phải là lý do kỹ thuật; trái lại chính là những khác biệt tổ chức nội bộ, các nghi lễ và các hạn chế.

**Hỏi:** Theo ông phải mất bao lâu để các tổ chức cấp cơ sở trên phạm vi quốc tế muốn gây ảnh hưởng với chính sách đối ngoại Mỹ có thể tận dụng tối đa Internet?

**Solomon:** Khả năng của những cộng đồng ảo “công dân mạng” gây sức ép với các chính phủ và các lực lượng quốc tế thông qua thư điện tử và các chiến dịch Internet đã chứng minh được tính hiệu quả trong một số trường hợp. Nổi tiếng nhất là chiến dịch sử dụng thành công Internet để cấm sử dụng mìn – dành được sự phê chuẩn của cộng đồng quốc tế cũng như Giải Nobel Hòa bình. Một ví dụ khác là một đề tài nghiên cứu mà Viện tài trợ trong những thời kỳ đầu – là một chiến dịch thành công của những người vận động qua mạng, bao gồm những sinh viên đại học và những người Miến Điện, để thuyết phục cộng đồng thịnh vượng Massachusetts cấm vận các tập đoàn Mỹ kinh doanh ở Massachusetts và Miến Điện. Mục tiêu của họ là ủng hộ phong trào đấu tranh dân chủ ở Miến Điện. Tuy nhiên, việc cấm vận của Massachusetts hoàn toàn đối lập với chính sách đối ngoại của Mỹ với Miến Điện vào thời điểm đó.

Mặc dù vấn đề liệu luật pháp được bang Massachusetts thông qua có trái với Hiến Pháp Hoa Kỳ không giờ đây đang được tranh luận ở tòa án liên bang, rất ít ngờ rằng Internet đã đóng một vai trò trong việc nâng cao tầm quan trọng của vấn đề này trong con mắt của nhiều người ở Washington. Như được lưu ý trong một bài báo của tạp chí Foreign Affairs, việc thông qua luật ở Massachusetts và sự chú ý do Internet mang lại về quan hệ Hoa Kỳ - Miến Điện đã khiến các nhà hoạch định chính sách Mỹ điều chỉnh quan điểm trước đó của họ trước áp lực quan điểm của cộng đồng quốc tế. Trường hợp này chứng minh rằng Internet đã thay đổi vĩnh viễn quyền lực của các công dân mạng để gây ảnh hưởng sự phát triển của chính sách đối ngoại Mỹ mà không bao giờ phải đặt chân tới thủ đô của đất nước.

**Hỏi:** Chương trình nghị sự của Viện tập trung như thế nào vào những vấn đề có liên quan đến Internet và việc hoạch định chính sách đối ngoại Mỹ?

**Solomon:** Viện Hòa Bình Hoa Kỳ thực hành những điều Viện giảng dạy. Nói cách khác, Viện nêu tích cực sử dụng những công nghệ thông tin và truyền thông mới để giáo dục và để chuyển tải tới các cá nhân trên toàn cầu những nghiên cứu và nguồn thông tin khác mà viện đã có được để cập các cuộc xung đột khu vực và quốc tế. Chẳng hạn, Sư tập các hiệp định bằng kỹ thuật số của Viện Hòa Bình, có sẵn trên các địa chỉ Internet của chúng tôi, [www.usip.org](http://www.usip.org), tìm cách thúc đẩy nghiên cứu so sánh về các phương pháp thiết lập hòa bình có liên quan đặc biệt với những vấn đề như người tỵ nạn và những người không nơi định cư, việc ân xá, cải cách quân sự và huy động các lực lượng quân sự. Sư tập trên mạng này cho phép các nhà đàm phán và những cá nhân quan tâm khác so sánh những kinh nghiệm khác nhau liên quan những cuộc xung đột khác nhau và nghiên cứu xem xét cũng như rút ra bài học cho tình huống của riêng mình. Chúng tôi cũng đang sử dụng công nghệ đa phương diện mới để mở rộng độc

giả cho các sự kiện của viện và những báo cáo viên ngoài những người ở Washington D.C. Trong tháng Hai năm 2000, trong một chương trình truyền trực tiếp qua mạng do Viện tự sản xuất lần đầu tiên, độc giả trên toàn cầu được mời tham dự ảo qua mạng những sự kiện và được khuyến khích đặt câu hỏi cho Ban điều hành. Một trong những câu hỏi chúng tôi đã nhận được trong khi trao đổi qua mạng là quan điểm đến từ Mông Cổ – Một minh chứng tuyệt vời về cách thức một tổ chức có thể sử dụng Internet để đến được với những độc giả mới và cung cấp nguồn lực giáo dục vượt xa phạm vi 4 bức tường của trường học. Điều này tiêu biểu cho một khuynh hướng mà cuối cùng sẽ rất có ích cho các cá nhân trong khu vực tư nhân, khu vực công và khu vực phi lợi nhuận, bất kể ngôn ngữ họ sử dụng là gì và quê hương của họ ở vùng nào.

*Toàn văn bằng tiếng Anh của bài viết có trên Internet tại:*

<http://usinfo.state.gov/journals/itps/0300/ijpe/pj51solo.htm>